| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 - HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **445** /2026/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 548/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025, giữa :

**- Nguyên đơn:** Chị Trần Thị N, sinh năm: 1982**;**

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Đỗ M, sinh năm: 1983**;**

Cùng địa chỉ thường trú và nơi ở hiện tại: CHCC số 504, nhà N04 khu 5,03ha, phường C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn 99/2011 ngày 16/11/2011 của xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình ; Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026.

## XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

***- Về tình cảm:*** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Nguyễn Đỗ M .

***- Về con chung:*** Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Đỗ Gia B, sinh ngày 04/7/2013, Nguyễn Trần Bảo A, sinh năm 2014 và Trần Gia H, sinh ngày 16/3/2014. Trong đó, cháu Gia B và Bảo A là con đẻ của anh chị còn cháu Gia H là con nuôi của anh chị. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng 03( ba) con, anh M cấp dưỡng tiền nuôi con là 5.000.000

(Năm triệu) đồng một tháng  kể từ tháng 04/2026 cho đến khi  con chung trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh M có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không bị ngăn cấm, cản trở.

***- Về tài sản chung:*** Anh chị không  yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Về nợ chung:*** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Về án phí:*** Chị Trần Thị N tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con. Chị N đã nộp theo biên lai số 0013144 ngày 23/10/2025 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội. Chị N đã nộp đủ.

**Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
- *Tòa án nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát khu vực 4 Hà Nội;*
- *Phòng THA dân sự thành phố HN*
- *UBND xã Quỳnh Hồng ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thùy Chi**

.